

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT
VIỆC LÀM SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2018**

*(Kèm theo Công văn số...../ĐHMTHCM - CTSV ngày 26 tháng 12 năm 2019
của Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc báo cáo tình hình việc làm
của sinh viên tốt nghiệp năm 2018)*

I. THÔNG TIN CHUNG:

1.1. Mục đích khảo sát:

Việc khảo sát việc làm sinh viên sau khi tốt nghiệp nhằm giúp Nhà trường đánh giá đúng thực trạng việc làm của sinh viên, khả năng sinh viên đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng đồng thời tiếp nhận ý kiến đóng góp của cựu sinh viên về chương trình học, về những kỹ năng được đào tạo trong quá trình học tập và sinh hoạt tại trường nhằm giúp Nhà trường tiếp tục hoàn thiện chương trình đào tạo đạt kết quả tốt, xây dựng thương hiệu trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh ngày càng lớn mạnh.

1.2. Nội dung khảo sát:

Thu thập thông tin việc làm của sinh viên tốt nghiệp thông qua phiếu khảo sát gồm 3 phần chính:

- Phần 1: Thông tin cá nhân
- Phần 2: Thông tin về tình trạng việc làm
- Phần 3: Ý kiến góp ý

1.3. Đối tượng khảo sát:

Sinh viên hệ đại học chính quy tốt nghiệp năm 2018

1.4. Phương pháp khảo sát: 2 hình thức

- Qua hộp thư điện tử
- Gọi điện phỏng vấn trực tiếp

1.5. Quy trình khảo sát:

- Tạo mẫu phiếu khảo sát online theo các tiêu chí đề ra;
- Đăng tải đường link phiếu khảo sát công khai trên trang Web nhà trường;
- Thu thập thông tin, lập danh sách sinh viên cần khảo sát;
- Gửi đường link phiếu khảo sát đến địa chỉ email do sinh viên cung cấp trong phiếu thông tin sinh viên tốt nghiệp năm 2018;
- Tập hợp kết quả gửi về;

- Gọi điện phỏng vấn trực tiếp đối với những sinh viên không trả lời bằng email;

- Tổng hợp kết quả khảo sát, thực hiện báo cáo kết quả khảo sát việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2018.

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT:

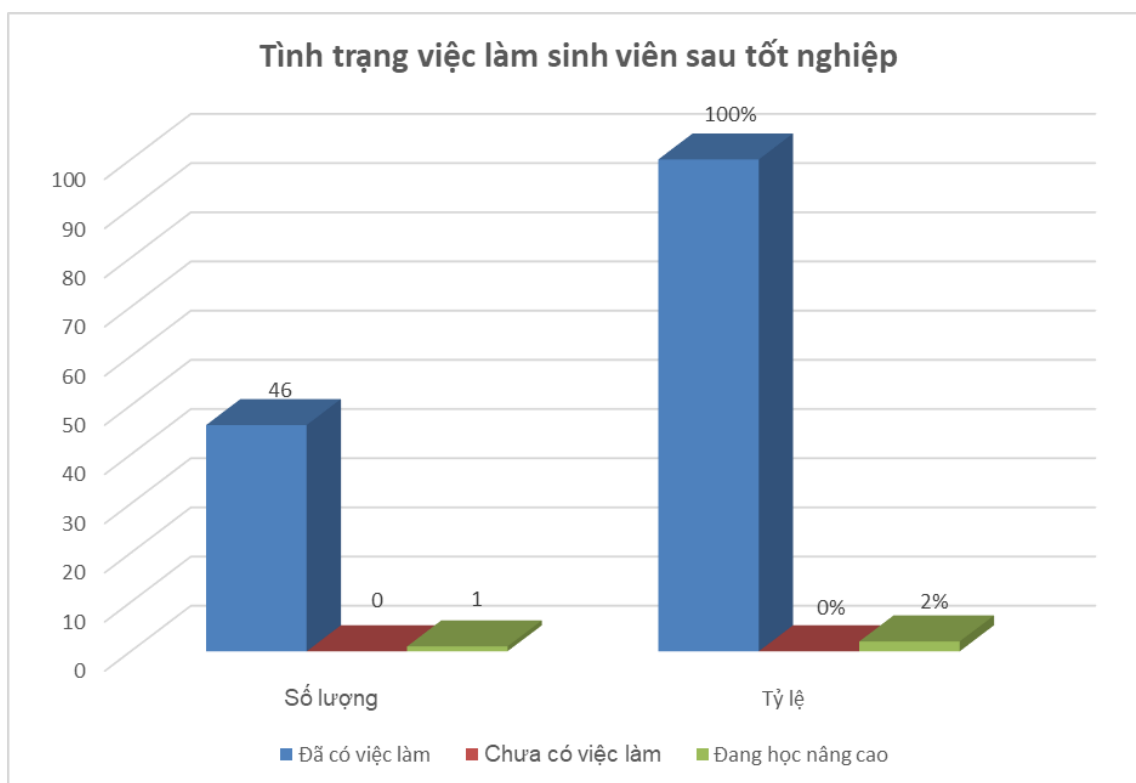
Tổng số sinh viên hệ Đại học chính quy tốt nghiệp năm 2018 là 46 sinh viên, trong đó 32 sinh viên tốt nghiệp đúng hạn và 14 sinh viên tốt nghiệp trễ hạn, kết quả khảo sát như sau:

2.1. Kết quả thu thập thông tin khảo sát

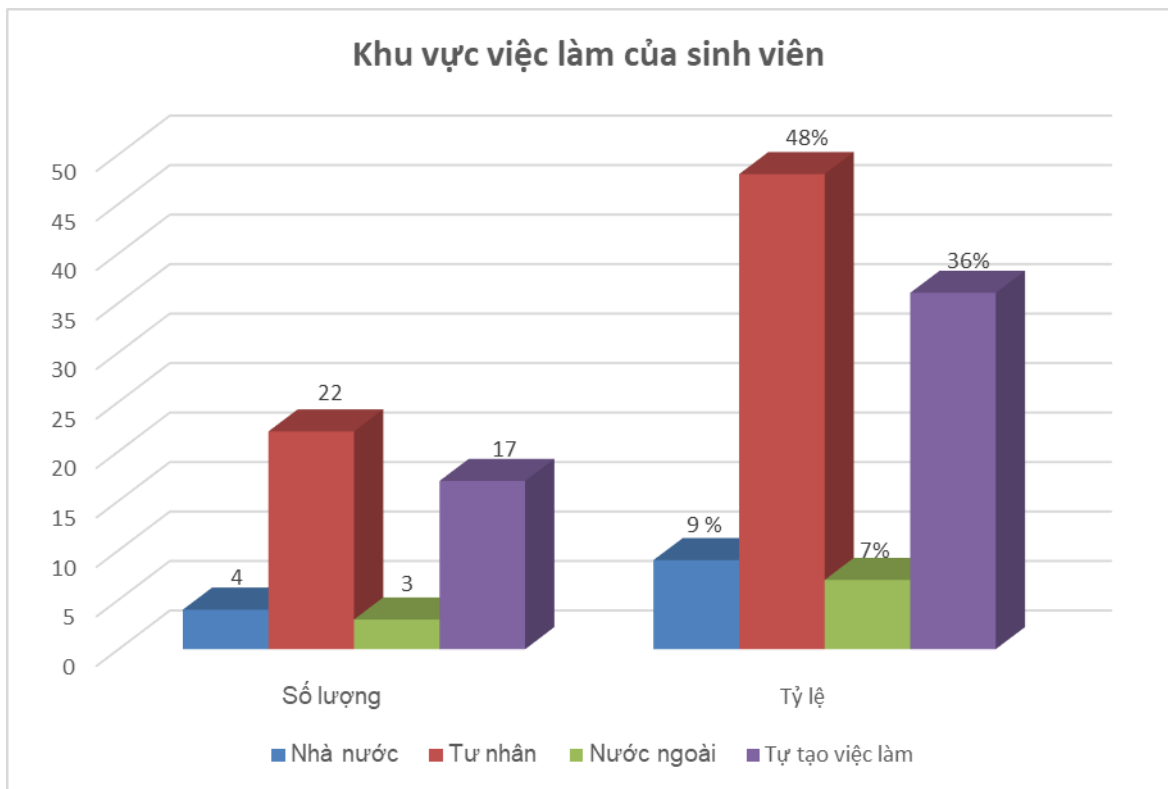
Hình thức khảo sát	Gửi đi/Đã gọi	Phản hồi	Tỷ lệ(%)
Email	46	23	50
Điện thoại	23	23	100
Tổng cộng		46	

2.2. Kết quả thông tin việc làm được thể hiện ở bảng sau:

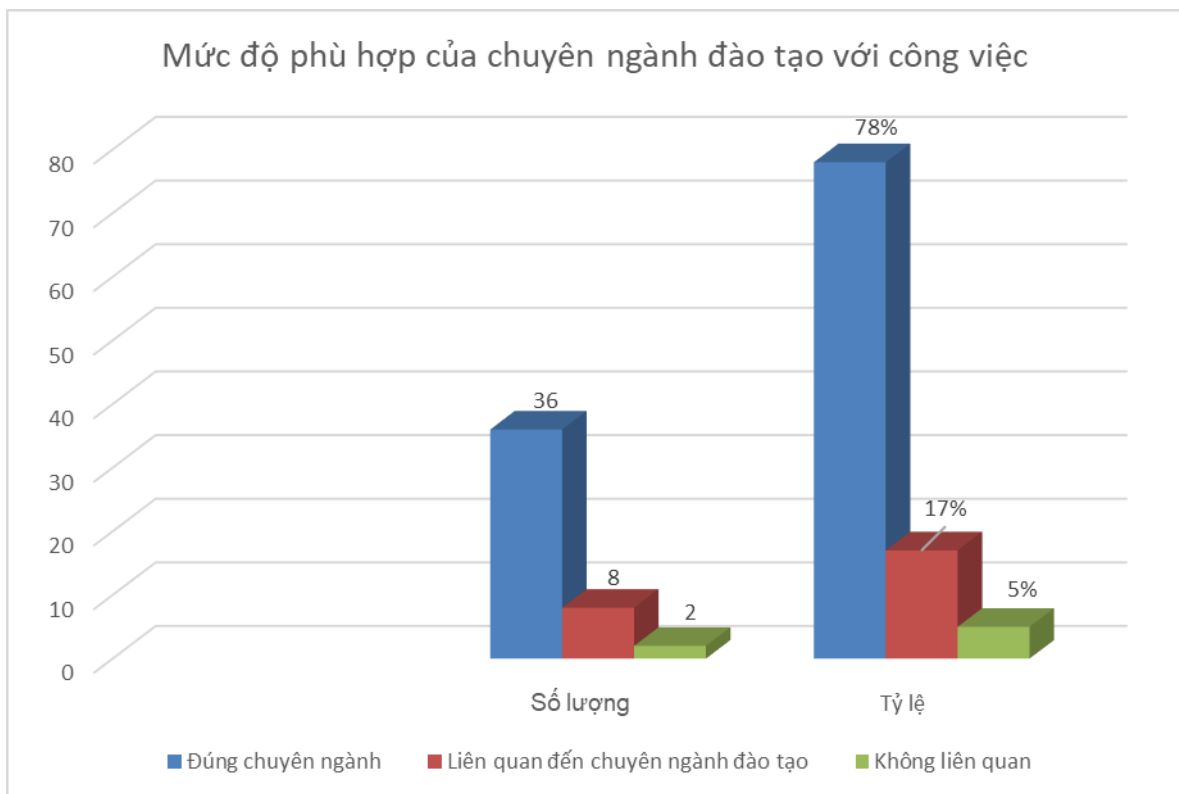
2.2.1. Tình trạng việc làm sinh viên sau tốt nghiệp



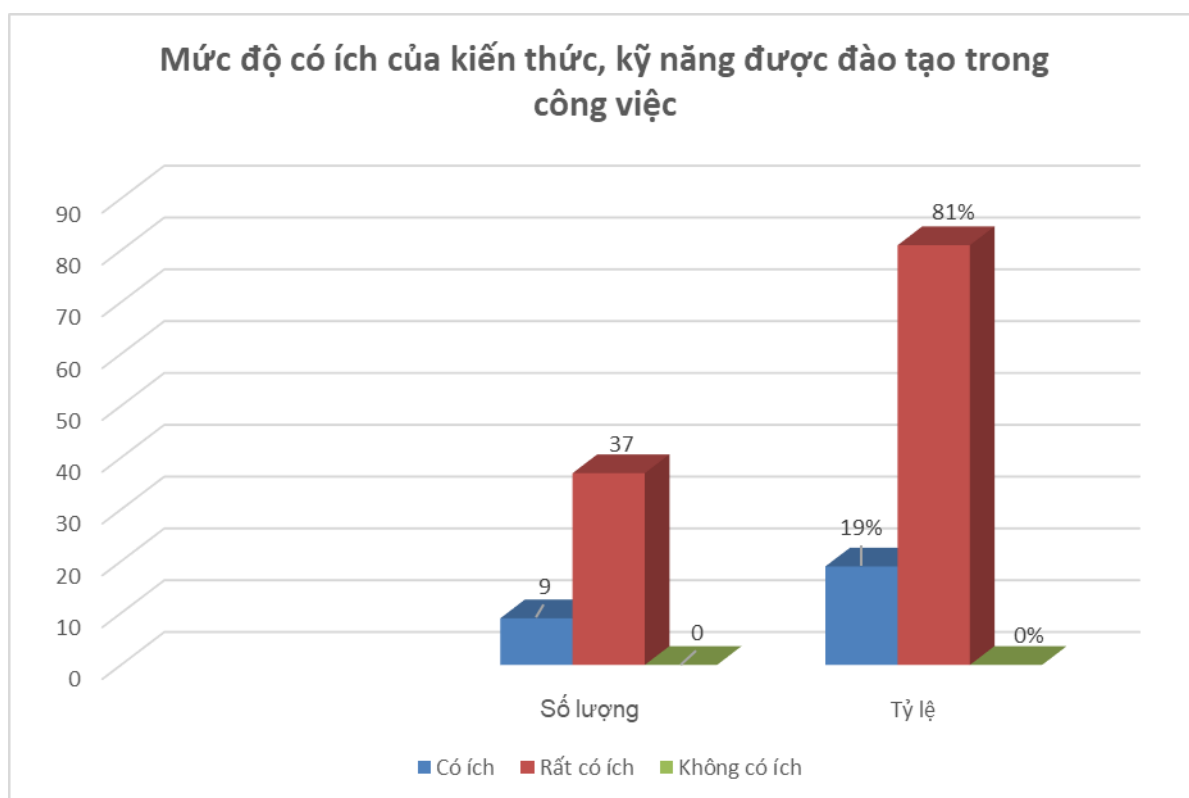
2.2.2. Khu vực việc làm của sinh viên



2.2.3. Mức độ phù hợp của chuyên ngành đào tạo với công việc



2.2.4. Mức độ có ích của kiến thức, kỹ năng được đào tạo trong công việc



3. Đánh giá kết quả khảo sát:

Qua bảng phân tích kết quả việc làm ở trên cho thấy 100% sinh viên tốt nghiệp ra trường năm 2018 đều có việc làm tăng 1% so với năm 2017 (99%). Tuy nhiên, Nhà trường cũng cần có thêm nhiều giải pháp để hỗ trợ cho sinh viên tiếp cận nhiều hơn với những việc làm đúng chuyên ngành và có thu nhập cao.

Số lượng sinh viên làm việc trong môi trường tư nhân chiếm tỷ lệ cao nhất là 48%, tiếp đến là tự tạo việc làm 36%, khu vực nhà nước chiếm 9%, khu vực có yếu tố nước ngoài 7%.

Trong thời đại hội nhập ngày nay, khi các doanh nghiệp nước ngoài du nhập vào Việt Nam ngày càng nhiều thì Nhà trường cần trang bị nhiều hơn kỹ năng mềm cho sinh viên nhằm tạo tiền đề cho sinh viên có thể tham gia làm việc ở các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam sau khi tốt nghiệp.

Đa số sinh viên đánh giá kỹ năng, kiến thức được đào tạo rất có ích cho công việc chiếm tỷ lệ 81%, có ích cho công việc là 19%. Bên cạnh đó trong tổng số sinh viên tốt nghiệp đã có việc làm, có 78% sinh viên có việc làm đúng với chuyên ngành đã đào tạo, 17% sinh viên có việc làm liên quan đến chuyên ngành đào tạo, đây là tín hiệu tốt chứng tỏ chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng được nhu cầu xã hội.

III. Ý KIẾN GÓP Ý CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG NHẪM ĐÁP ỨNG ĐƯỢC NHU CẦU CỦA NHÀ TUYỂN DỤNG:

Nhà trường cần điều chỉnh, đổi mới chương trình dạy học sát với nhu cầu thực tế hơn, đặc biệt chú trọng tiếng Anh chuyên ngành và tăng cường các buổi sinh hoạt kỹ năng mềm cho sinh viên.

Hiện nay, việc thiết kế 3D đang rất được ưa chuộng và phù hợp với nhu cầu của xã hội nhưng chương trình dạy của trường chưa cập nhật, do đó Nhà trường nên xem lại, chỉnh sửa, bổ sung đề bài giảng được chuyên sâu hơn, bắt kịp với xu hướng hiện nay. Ngoài ra, nhà trường nên bổ sung môn thiết kế UI/UX bằng phần mềm Adobe experience design, Adobe Muse... thay vì học môn Adobe Dreamweaver vì nền tảng về web hiện nay cũng rất phát triển và mức lương cho người làm được công việc thiết kế UI/UX cũng rất cao, nâng cấp công nghệ, cập nhật thường xuyên xu hướng mới.

Tài liệu tiếng anh chuyên ngành cần được thường xuyên rà soát, chỉnh sửa, bổ sung. Nhà trường nên đầu tư dạy học tiếng anh cho sinh viên kỹ lưỡng hơn, tham khảo cách dạy học như ở những trung tâm nổi tiếng, thay đổi phương án giáo trình hiện đại hơn, sinh viên cần học các chứng chỉ quốc tế như IELTS, TOEIC, TOEFL vì kỹ năng giao tiếp tiếng anh hiện tại của các bạn rất yếu, tăng độ khó đầu ra Anh Văn.

Tăng cường bồi dưỡng phương pháp tự học cho sinh viên.

Đề án chuyên ngành còn mang tính mỹ thuật quá nhiều, thiếu tính thực tế và khó áp dụng do đó Giảng viên hướng dẫn cần định hướng cho sinh viên trong quá trình làm đề án tốt nghiệp. Đối với ngành truyền thông đa phương tiện, môn UI/UX cần giáo viên có kiến thức đúng chuyên môn, design và am hiểu thực sự về UX của mobile và web.

Nhà trường nên tham khảo các mô hình dạy học của các trường hiện đại hơn, như RMIT, , Hoa Sen.... giúp sinh viên tiếp xúc với xu hướng mới. Nên tăng số tiết dạy vẽ trên máy đối với sinh viên các ngành Hội họa, Điêu khắc, Sư phạm....

Tạo điều kiện để sinh viên và giảng viên trường được giao lưu với các trường mỹ thuật ở nước ngoài.

Tổ chức nhiều hơn những cuộc thi, phong trào, những hoạt động mang tính sáng tạo, nhằm giúp ích cho việc hoàn thiện kỹ năng chuyên môn đồng thời portfolio của các bạn sinh viên cũng sẽ phong phú hơn, gây được sự quan tâm, hứng thú cho các nhà tuyển dụng.

Mời các nhà tuyển dụng tiềm năng tham quan trưng bày tốt nghiệp nhằm quảng bá đề án tốt nghiệp sinh viên cũng như tạo cơ hội việc làm cho sinh viên trường.

Nhà trường nên tổ chức các hội thảo hoặc ngày hội tuyển dụng nhằm giúp sinh viên có cơ hội tiếp xúc với các doanh nghiệp.

Giảng viên cần nghiêm khắc hơn nữa đối với sinh viên trong quá trình giảng dạy.

Nhà trường cần nâng cấp và hiện đại hóa thư viện để giúp sinh viên dễ dàng tra cứu tài liệu hơn.

IV. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT:

- Thuận lợi:

+ Được sự hỗ trợ nhiệt tình từ các đơn vị liên quan về việc cung cấp thông tin sinh viên tốt nghiệp.

+ Tập hợp được những ý kiến đóng góp, đánh giá thiết thực về chất lượng đào tạo và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nhà trường.

- Khó khăn:

+ Việc thống kê địa chỉ và các thông tin sinh viên tốt nghiệp chính xác để tiến hành khảo sát là hết sức khó khăn, nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp đã thay đổi thông tin về địa chỉ email, số điện thoại...

+ Tâm lý ngại kê khai và thực hiện phiếu khảo sát.

+ Đa số sinh viên mới ra trường chưa ổn định công tác, còn tâm lý muốn thay đổi công việc nên không nhiệt tình trong thực hiện phiếu khảo sát.

Q. HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS.TS. Nguyễn Văn Minh